

Số: 373 /KH-THKĐ

Bình Chánh, ngày 02 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Về việc thu, sử dụng học phí và thu khác năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Kim Đồng (xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh)

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (Nghị định số 81/2021/NĐ-CP);

Căn cứ Công văn số 2471/BGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện thanh toán học phí theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo có hiệu lực từ ngày 31 tháng 12 năm 2023 (Nghị định số 97/2023/NĐ-CP); Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ ban hành quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2024 - 2025 và các năm học tiếp theo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND);

Căn cứ Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục

của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2024 – 2025 (Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND);

Căn cứ Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 5307/SGDĐT-KHTC ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo - TPHCM về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Công văn số 4182/UBND ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về khung mức thu năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn huyện Bình Chánh;

Căn cứ vào nội dung thống nhất trong phiên họp Ban đại diện cha mẹ học sinh các khối đầu năm của trường Tiểu học Kim Đồng năm học 2024-2025;

Căn cứ vào nội dung thống nhất trong Đại hội Ban đại diện cha mẹ học sinh đầu năm của trường Tiểu học Kim Đồng năm học 2024-2025;

Nhằm đảm bảo công tác thu - chi các chi phí trong các hoạt động của nhà trường liên quan đến học sinh và đảm bảo kịp thời các quyền lợi của học sinh, trường Tiểu học Kim Đồng tiến hành xây dựng kế hoạch thu theo các nội dung sau:

I. Thu và sử dụng nguồn thu:

1. Nội dung thu và mức thu:

STT	Nội dung	Mức thu/ học sinh	Ghi chú
A	Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục		
1	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh phí bán trú	160.000 đ/ HS bán trú/tháng	
2	Dịch vụ khám sức khỏe ban đầu (bao gồm khám nha học đường)	26.500 đ/HS/năm học	
3	Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	20.000 đ/HS/tháng	Sổ liên lạc điện tử, phần mềm học trực tuyến
B	Các khoản thu quản lý tổ chức các hoạt động giáo dục khác		
I	Các khoản thu tổ chức các hoạt		

	động giáo dục khác		
4	Tiền tổ chức lớp năng khiếu, thể dục tự chọn, câu lạc bộ, bơi	160.000 đ/HS/tháng	<i>Tổ chức học bơi</i>
5	Tiền tổ chức Giáo dục Kỹ năng sống	80.000 đ/HS/tháng	
6	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài	200.000 đ/HS/tháng	<i>Không thu đối với lớp học Tiếng Anh Toán - Khoa</i>
7	Tiền tổ chức Chương trình giáo dục tăng cường ngoại ngữ thông qua môn Toán và Khoa học	500.000 đ/HS/tháng	<i>Chỉ thu đối với Lớp học Tiếng Anh Toán - Khoa</i>
II	Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục thực hiện theo các Đề án		
8	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030"	150.000 đ/HS/tháng	<i>Chỉ thu Lớp 3 và Lớp 4</i>
III	Các khoản thu cho cá nhân học sinh		
9	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	200.000 đ/HS bán trú/năm học	
10	Tiền học phẩm – học cụ - học liệu		
	<i>Học sinh lớp 1+2+3</i>	<i>10.000 đ/HS/năm học</i>	<i>Giấy làm bài kiểm tra học kỳ</i>
	<i>Học sinh lớp 4+5</i>	<i>14.000 đ/HS/năm học</i>	
11	Tiền suất ăn trưa bán trú	33.000 đ/HS bán trú/ngày	<i>Giá gồm xuất ăn trưa và ăn xế</i>
12	Tiền nước uống	15.000 đ/HS/tháng	

YÊN
TRU
TIÊU
IM
n

13	Bảo hiểm y tế học sinh	Theo quy định	
----	------------------------	---------------	--

2. Sử dụng:

Kinh phí sử dụng để phục vụ các hoạt động tại đơn vị theo đúng quy định về sử dụng kinh phí của đơn vị tự chủ tài chính được qui định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư 71/2006/TT-BTC ngày 9/8/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/6/2006 của Chính phủ và thông tư 113/2007/TT-BTC ngày 24/9/2007 hướng dẫn sửa đổi bổ sung Thông tư 71/2006/TT-BTC.

Nhà trường tính toán các khoản thu đảm bảo thu đủ bù chi và sử dụng đúng mục đích thu, thực hiện công khai kế hoạch thu – chi của từng khoản thu đến phụ huynh học sinh trước khi thực hiện thu.

Đây là khoản thu sự nghiệp sau khi trừ các chi phí liên quan nhà trường chi hỗ trợ cho GV, CB, NV (kể cả chi thù lao GV thỉnh giảng, lao động thuê ngoài) và chi hoạt động giảng dạy và học tập, chi khác (nếu có), trích khấu hao TSCĐ, trích nộp thuế theo quy định; còn lại trích 40% thực hiện cải cách lương (Theo công văn 1653/UBND-VX ngày 12 tháng 04 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố) và thực hiện tăng thu nhập cuối năm (nếu có)

Tất cả các khoản thu được nhà trường thu đúng theo khung thu qui định ban hành của các cấp lãnh đạo.

II. Đối với những khoản huy động tài trợ, ủng hộ tự nguyện và kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số. 55/2011/TT-BGDĐT 8 ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Tiếp tục thực hiện quy định tại Công văn số 1427/UBND-VX ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về hướng dẫn thực hiện Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 2466/SGDĐT-KHTC ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về việc tiếp nhận tài trợ cho các cơ sở giáo dục và kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh và các văn bản hướng dẫn khác có liên quan.

III. Về công tác hạch toán và thực hiện nghĩa vụ thuế

1. Về hạch toán kế toán: Tiếp tục thực hiện theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn

chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp. Từ ngày 01 tháng 01 năm 2025, thực hiện theo Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Bộ Tài chính về hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp.

2. Về thực hiện nghĩa vụ thuế: Thực hiện kê khai, nộp thuế đối với khoản thu từ học phí, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu khác theo đúng quy định của pháp luật thuế. (Công văn số 1608/CTTPHCM-TTHT ngày 01/02/2024, Công văn số 13579/CT-TTHT ngày 19/10/2020 và Công văn số 7910/CTTPHCM-TTHT ngày 04/10/2021 của Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh để thực hiện theo quy định)

IV. Về chế độ miễn, giảm học phí, khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và hỗ trợ chi phí học tập

- Tiếp tục thực hiện các chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non ban hành cụ thể như sau:

+ Công văn số 794/SGDDĐT-KHTC ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non từ năm học 2021-2022;

+ Hỗ trợ học phí cho học sinh theo Nghị quyết số 35/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách đặc thù chăm lo, hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em mồ côi và những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố: Thực hiện theo Hướng dẫn số 9801/HD-SLĐTBXH ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về hướng dẫn quy trình, khảo sát, xét duyệt danh sách, phương thức, thủ tục chi trả và thanh, quyết toán kinh phí thực hiện chính sách đặc thù chăm lo, hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em mồ côi và những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Hỗ trợ học phí cho học sinh theo Nghị quyết số 23/2022/NQ- HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách hỗ trợ giáo dục đối với trẻ mầm non, học sinh, học viên cao học và nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số tại Thành phố Hồ Chí Minh kể từ năm học 2022-2023: Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 2842/SGDDĐT-KHTC của Sở Giáo dục và Đào tạo ngày 07 tháng 6 năm 2023 về triển khai quy chế phối hợp thực hiện Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND theo Quyết định số 1962/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 17 tháng 5 năm 2023 về ban hành Quy chế phối hợp thực hiện Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND.

V. Về thanh toán không dùng tiền mặt

Thực hiện theo Quyết định số 4579/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định kỹ thuật về dữ liệu trong

thanh toán không dùng tiền mặt đối với việc thu học phí và các khoản thu dịch vụ giáo dục và Kế hoạch số 4066/KH-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 – 2025;

- Đa dạng hóa các kênh thanh toán, không tạo lợi thế cho bất kỳ một ngân hàng hay đơn vị trung gian thanh toán nào; tạo mọi điều kiện để cha mẹ học sinh, người học có nhiều sự lựa chọn và thuận tiện trong thanh toán học phí và các khoản thu dịch vụ giáo dục khác.

Đặc biệt lưu ý lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ thanh toán có mức phí thấp nhất hoặc không thu phí để giới thiệu đến cha mẹ học sinh, người học; thực hiện công khai bằng nhiều hình thức về mức phí sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt đồng thời hướng dẫn cách thức thực hiện trên bảng hướng dẫn của nhà trường, phiếu thông báo các khoản thu hàng tháng..., từ đó cha mẹ học sinh, người học có thể lựa chọn theo nhu cầu. Bên cạnh đó, cung cấp đầy đủ thông tin các ngân hàng, các đơn vị trung gian thanh toán đang tham gia triển khai tốt dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt để cha mẹ học sinh, người học an tâm khi sử dụng.

VI. Về công khai các khoản thu

Thực hiện công khai về cam kết đầy đủ chất lượng giáo dục và đào tạo, các điều kiện cơ sở vật chất và mức thu học phí, các khoản thu khác, phương thức và thời gian thực hiện theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 19/07/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về thực hiện công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán, ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính.

Tất cả các khoản thu phải được các đơn vị thông báo đầy đủ, công khai bằng văn bản đến phụ huynh, học sinh, sinh viên; bộ phận tài vụ của nhà trường thực hiện thu tiền, phát hành biên lai, hóa đơn thu tiền cho từng học sinh, sinh viên, không giao cho giáo viên trực tiếp thu, chi tiền và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

VII. Tổ chức thực hiện:

Việc sử dụng các khoản thu phải đúng mục đích thu, công khai kế hoạch thu – chi của từng khoản thu đến cha mẹ học sinh trước khi tổ chức thực hiện và thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

Danh mục các khoản thu phải quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ, tổ chức công tác kế toán theo đúng quy định, mở sổ sách kế toán, sử dụng, quản lý chứng từ, tổ chức hạch toán, theo dõi riêng đảm bảo ghi nhận đầy đủ, chính xác doanh thu và phân bổ đầy đủ, chính xác chi phí đối với từng hoạt động; phải đăng ký, kê khai, nộp đủ thuế và các khoản thu ngân sách khác (nếu có) theo quy định của pháp luật; thực hiện chế độ báo cáo tài chính đúng, kịp thời với các cơ quan quản lý theo phân cấp.

Trên đây là toàn bộ nội dung kế hoạch thu, sử dụng nguồn thu năm học 2024-2025 và những nội dung khác liên quan.

Nơi nhận:

- PGD
- PKH-TC
- GVCN
- Ban ĐDCMHS
- Lưu VT



HIỆU TRƯỞNG

Võ Thị Thanh Vân

